TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2025/QĐST- DS

Quảng Trị, ngày 15 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2025/TLST - DS ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C; địa chỉ: Số 108 đường Trần Hưng Đ, phường Cửa N, TP. Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Việt H – Giám đốc Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Quảng Bình; người được ủy quyền lại: Ông Phan Thế M – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP C– Chi nhánh Quảng Bình, ông Nguyễn Trung T – Phó phòng Tổng hợp, bà Phạm Thị Tố L – Cán bộ phòng Tổng hợp; địa chỉ chi nhánh: Số 50 đường Lý Thường K, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình (nay phường Đồng H, tỉnh Quảng Trị).

*Bị đơ*n: Ông Nguyễn Quang N, sinh năm 1984 và bà Phan Thị T, sinh năm 1986; Nơi cư trú: thôn Tân Thượng H, xã Ngư T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng Bình (nay xã Sen N, tỉnh Quảng Trị).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Nguyên đơn, Bị đơn trong vụ án đã thỏa thuận cụ thể như sau:

2.1. **Về tiền gốc và lãi:**

Các bên đương sự đều thống nhất được: Tính đến ngày 07/8/2025, ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP C (Viettinbank) theo Hợp đồng cho vay số 552001277705/ 2022/HĐCV/ NHCT470 ngày 15/02/2022, số tiền là: **279.084.101 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi chín triệu, không trăm tám mươi bốn ngàn, một trăm linh một đồng)*, trong đó: Nợ gốc: 252.800.000 đồng, nợ lãi cộng dồn: 26.284.101 đồng.

2.2. **Thời hạn trả số tiền gốc và lãi trên:**

Hai bên đương sự thoả thuận, thống nhất ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T trả nợ cho Ngân hàng TMCP C theo các kỳ trả nợ cụ thể như sau:

- Từ tháng 9/2025 đến tháng 12/2025: mỗi tháng ông N và bà T trả số tiền gốc 6.000.000 đồng (trả vào ngày 10 hàng tháng).

- Từ tháng 01/2026: mỗi tháng ông N và bà T trả số tiền 8.000.000 đồng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP C (trả vào ngày 10 hàng tháng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập Biên bản hòa giải thành là ngày 08/8/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận tại Hợp đồng cho vay số 552001277705/2022/HĐCV/NHCT470 ngày 15/02/2022 giữa ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T và Ngân hàng TMCP C cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

2.3. **Về xử lý tài sản bảo đảm thế chấp:**

Trường hợp ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T vi phạm một trong các kỳ trả nợ đã cam kết thì được coi là vi phạm toàn bộ thoả thuận. Ngân hàng TMCP C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số: 194214361-CS695323/2021/HĐBĐ/ NHCT470, ngày 29/09/2021; Tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS695323 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS 00318 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/09/2019 mang tên ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T. Đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lệ Thủy chỉnh lý biến động ngày 03/03/2020. Cụ thể: Thửa đất số: 107; Tờ bản đồ số: 09; Địa chỉ thửa đất: Thôn Tân Thượng H, xã Ngư T, huyện Lệ T, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Sen N, tỉnh Quảng Trị). Diện tích: 996,2 m^2 (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi sáu phẩy hai mét vuông) thu hồi nợ vay của Ngân hàng.

Trường hợp sau khi xử lý hết Tài Sản Bảo Đảm nêu trên mà vẫn không thu đủ nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T vẫn phải có trách nhiệm tiếp tục trả nợ để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các bên đương sự đã thỏa thuận phía bị đơn ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là **6.977.102 đồng (**làm tròn **6.977.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).*

Ngân hàng TMCP C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí **6.635.000 đồng** đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy (nay Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004549 ngày 26/02/2025.

2.5 Về chi phí thẩm định tại chỗ: Các đương sự thống nhất thoả thuận bị đơn - ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T sẽ chịu số tiền chi phí thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (*Bằng chữ: Mười triệu đồng*). Do Ngân hàng đã nộp tạm ứng chi phí và chi đủ toàn bộ số tiền chi phí thẩm định trên nên các đương sự thống nhất ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T phải chịu và ông Nguyễn Quang N và bà Phan Thị T có trách nhiệm chuyển trả cho Ngân hàng TMCP C số tiền 10.000.000 đồng nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa